TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH** ---------- Án số:15/2019/DS - ST Ngày 19/11/2019 *V/v : Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ----------

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Quyến – Bác Sỹ Bệnh viện Đa khoa huyện Đông Hưng

Ông Hà Huy Khoa – Cán bộ Chi cục thuế huyện Đông Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Kiểm sát viên

Trong các ngày 23/10/2019 và 19/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2019/TLST- DS ngày 14/5/2019 về việc: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXX - ST ngày 13/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị S, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Xóm 20, Thôn DĐ3, xã ĐH, huyện QP, tỉnh TB

Người được bà S ủy quyền: Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn DG, xã PL, huyện ĐH, tỉnh TB.

Bị đơn: Cháu Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 31/8/2003

Địa chỉ: Thôn MH xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện hợp pháp của cháu Đ:

Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1979 (Là bố đẻ cháu Đ)

Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1982 (Là mẹ đẻ cháu Đ)

Đều ở địa chỉ: Thôn MH xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB.

Người được anh M, chị Th1 ủy quyền:

Ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1951

Địa chỉ: Thôn MH, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB.

<u>Người làm chứng</u>:

1. Anh Nguyễn Gia T1, sinh năm 1980

2. Anh Nguyễn Gia Nh sinh năm 1966

3. Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1964

Đều ở địa chỉ: Thôn KN 3, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB.

4. Anh Nguyễn Viết Trị, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm 20, Thôn DĐ3, xã ĐH, huyện QP, tỉnh TB

5. Cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh 21/9/2003

Địa chỉ: Thôn MH, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Chị Nguyễn Thị Thanh H – Là mẹ đẻ của cháu T

(Có mặt bà S, anh D, anh Tr cháu Đ, anh M , ông Th còn lại đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/5/2019 và trong quá trình tố tụng, Nguyên đơn bà Phạm Thị S trình bày: Ngày 25/4/2018 bà S đi từ nhà ở xã xã ĐH, huyện QP, tỉnh TB sang thôn KN 3, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB bằng xe đạp mi ni màu trắng. Khi đi từ cầu Xi Măng xuống hướng về địa phận thôn KN, bà S nhìn thấy bên trái đường, ngược chiều với chiều đi của bà có 01 xe mô tô biển số 17H - ...207 do nam thanh niên điều khiển chở một nữ thanh niên ngồi sau. Sau này bà biết đó là cháu Nguyễn Hữu Đ điều khiển chở cháu Nguyễn Thị Thanh T đi liên hoan lớp về. Khi đi đến hết dốc cầu cháu Đ đi xiên ngang sang phần đường của bà và đâm trực diện vào đầu xe đạp của bà S khiến bà S bị ngã gục xuống, sau đó bà Sim bị ngất xỉu được mọi người đưa vào cấp cứu tại trạm y tế xã LG rồi được chuyển lên Bệnh viện đa khoa Thái Bình, nhưng do vết thương quá nặng nên Bệnh viện Đa khoa Thái Bình đã chuyển bà đến Viện Tim Hà Nội để điều trị. Tại Viện Tim Hà Nội bà được mổ cấp cứu và phải nằm điều trị trong thời gian 01 tháng 06 ngày từ ngày 26/4/2018 – 31/5/2018 được ra viện. Trong quá trình đưa đi cấp cứu và điều trị, gia đình cháu Đ lúc đầu có bỏ ra chi trả một phần chi phí nhưng do bà S phải mổ tim chi phí rất tốn kém, gia đình bà cũng đã liên hệ với bố mẹ cháu Đ, nhưng gia đình cháu Đ không có trách nhiệm gì. Sau khi bà ra viện vẫn phải đi tái khám nhiều lần. Khi thì đi Hà Nội, khi thì tới bệnh viện Đa khoa Thái Bình để tái khám. Nay do Đ chưa đủ 18 tuổi nên bà yêu cầu cháu Đ và bố mẹ đẻ của Đ là chị Th1, anh M phải bồi thường thiệt hại mà Đại gây ra cho bà S. Cụ thể bà S yêu cầu bồi thường các khoản:

- Tiền viện phí tại bệnh viện tim Hà Nội là: 127.935.877 đồng.
- Tiền mua đồ ăn, nước uống và các vật dụng phục vụ cho nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho bà Sim từ ngày 26/4/2018 – 26/5/2018 là: 10.318.000 đồng

- Tiền ăn uống, tiền nhà trọ, tiền lương bị mất thu nhập của người chăm sóc phục vụ bà Sim là 13.325.000 đồng bao gồm: Tiền ăn cho một người chăm sóc của bà Sim trong 40 ngày nằm viện 3.000.000đ. Tiền thuê nhà trọ: 2.025.000đồng; Tiền mất mát thu nhập trong 40 ngày là: 8.000.000 đồng; Tiền xe đi lại: 300.000đồng

- Tiền chi phí cho việc tái khám 10 lần: Bao gồm tiền xe đi lại khi tái khám, tiền thuốc, tiền xét nghiệm và các chi phí dịch vụ .

- Tiền xe đi về của bà S 03 lần đi taxxi 3.300.000đ và 10 lần tái khám mỗi lần 90.000 đồng xe khách và 10.000 đồng xe ôm 02 lượt /01 lần.

- Tiền chi phí giám định là 791.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng

Thực tế gia đình bà S phải chi phí cho quá trình điều trị tốn kém hơn nhiều nhưng bà S chỉ yêu cầu bồi thường một phần thiệt hại số tiền là: 154.385.000 đồng ngoài khoản tiền phía gia đình anh Đ đã trực tiếp chi phí và đưa cho anh Tr con bà S trước khi phẫu thuật tim cho bà.

- **Người được nguyên đơn ủy quyền anh D trình bày**: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 25/4/2018 bà Sim đi xe đạp mi ni từ nhà sang thôn KN 3, xã LG. Đến ngã tư bà S điều khiển xe đạp hướng ra phần giữa đường (về phía bên phải theo chiều đi của bà S) để xin rẽ sang phần đường xóm 8 thôn KN. Khi xe ở vị trị gần giữa đường bà S thấy có xe mô tô do cháu Đ điều khiển đi ngược chiều nên đã phanh lại ở phần giữa đường, nhường đường cho xe mô tô đi trước nhưng xe mô tô lại điều khiển đi ra phần giữa đường gây va chạm với xe đạp bà S. Hậu quả bà S đã được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó được chuyển lên Viện Tim Hà Nội.

- Căn cứ vào lời khai của người làm chứng cháu Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Gia T1, là hai người chứng kiến trực tiếp vụ va chạm xảy ra giữa bà S và cháu Đ, Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận điều tra số 3530/C54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, Công văn 3283/BVT- KHTH của Bệnh viện Tim Hà Nội đủ điều kiện xác định cháu Đ là người điều khiển xe mô tô có sử dụng chất kích thích và chưa đủ độ tuổi cho phép sử dụng xe mô tô dẫn đến tình trạng không đủ khả năng nhận thức và xử lý tình huống nên đã vi phạm quy tắc điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Lẽ ra khi cháu Đ thấy bà Sim xin đường rẽ sang trái, đã dừng ở phần giữa đường thì phải điều khiển xe sang phần bên phải, hoặc dừng lại nhường đường cho bà S đi trước. Nhưng do không hiểu luật giao thông nên cháu không xử lý được tình huống đã đánh xe sang trái đâm vào bà S bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu và điều trị. Tổn hại sức khỏe 43% Trong quá trình điều trị tại Bệnh viện gia đình cháu Đ không hỏi thăm chăm sóc động viên. Về phía bà S đã cao tuổi lại điều khiển xe đạp không thể đưa ra tín hiệu sang đường. Mặt khác tại ngã tư lại không có đèn

giao thông hay người điều khiển nên bà đã quan sát về phần đường bên phải mình không có người tham gia giao thông, đã điều khiển xe ra phần giữa đường phanh xe dừng lại để xin đường. Do vậy việc bà S yêu cầu cháu Đ và gia đình cháu Đ phải có trách nhiệm bồi thường những chi phí thực tế mà bà S đã phải điều trị tại Bệnh viện Tim Hà Nội là đúng pháp luật. Do cháu Đ chưa đủ 18 tuổi nên bố mẹ cháu là ông Nguyễn Hữu M, bà Nguyễn Thị Th phải cùng có trách nhiệm bồi thường cho bà S. Thực tế gia đình bà S phải chi phí cho quá trình điều trị tốn kém rất nhiều lên tới trên hai trăm triệu đồng nhưng do bà S cũng có một phần lỗi nên chỉ yêu cầu bồi thường một phần thiệt hại số tiền là: 154.385.000 đồng. Anh D đồng ý với ý kiến của bà S yêu cầu cháu Đ, anh M, chị Th phải bồi thường thêm số tiền 154.385.291 đồng ngoài khoản tiền anh M đã đưa và bỏ ra chi phí trực tiếp cho quá trình cấp cứu bà S.

Bị đơn cháu Nguyễn Hữu Đ trình bày: Khoảng gần 18 giờ ngày 25/4/2018 Đ đi ăn liên hoan lớp ở Thôn VB, khi ra về Đ đi bằng xe mô tô, mượn của H bạn học cùng lớp, xe mô tô Đ mượn là loại xe Wave, màu xanh đen, không nhớ biển số xe. Đ dùng xe mô tô trên chở bạn T cùng về. T ngồi sau Đ. Khi đi đến đoạn đường gần cầu Xi Măng, thuộc thôn KN 3, Đ điều khiển đi chậm, khi đi đến ngã tư gần cầu Xi Măng Đại quan sát thấy có người phụ nữ, đi xe đạp mi ni đi ngược chiều với chiều đi của Đ. Sau này Đ biết đó là bà S ở xã ĐH, QP. Khi bà S từ trên cầu xuống đến nửa đoạn dốc cầu, lúc đó Đ chưa đi đến khu vực ngã tư, Đ đã thấy bà S đi loạng choạng có xu hướng chuyển hướng sang bên trái theo chiều đi của bà S tức là bên phải theo chiều đi của Đ. Đ tiếp tục điều khiển xe đi đến ngã tư thì bà S đã đi đến nửa dốc cầu và chuyển hưởng sang chiều bên trái của bà S. Khi cách bà S khoảng 10m thì Đ nhìn thấy bà S chuyển hướng, Đ vẫn tiếp tục bấm còi, lúc đo bà S vẫn đi sang hướng bên trái theo chiều đi của bà S, vì chỗ đó có lối rẽ trái theo chiều đi của bà S, Đ đã đánh lái sang trái, tránh bà, lúc đó Đ đi ở gần giữa đường. Ở đoạn đường này giữa đường được rải nhựa, hai bên mé đường đổ bê tông, nên đường rộng hơn 5m. Khi đi đến giáp ngã tư, cách ngã tư khoảng 7- 8m nhìn thấy bà S, Đ tiếp tục bấm còi và đi chậm lại. Lúc này trên đường mật độ giao thông thưa thớt, đường nhẵn.Trên đoạn đường Đ đang tham gia giao thông ngoài bà S đi xe đạp còn có vài người đi xe đạp phía trước và sau Đ, Do trời gần tối, đèn đường đã bật sáng, có thể quan sát mọi vật. Bà S vẫn tiếp tục đi sang khu vực giữa đường. Khi xe của bà S và xe mô tô do Đ điều khiển đều đi đến khu vực giữa đường, hai xe đối diện với nhau, cách nhau khoảng 01m thì xe bà S tự nhiên đổ ra đường mặc dù không có sự va chạm giữa xe mô tô do Đ điều khiển và xe đạp do bà S điều khiển. Ngay lúc đó bạn T có biểu hiện say bia nên khi Đ ghé xe bằng chân chống phụ thì bạn T cũng đổ nghiêng về bên phải, xe của Đ cũng bị đổ, xe đạp và xe máy không giáp đầu vào nhau. Xe mô tô và T cùng đổ nghiêng sang bên phải theo chiều đi của Đ, đầu xe nằm chếch về bên trái theo chiều

đi của Đ. Xe đạp của bà S đổ ở khu vực giữa đường, bạn T bị xe máy đè lên. Ngay khi xe đổ ra có anh Nguyễn Gia T1 người cùng xã ra trực tiếp nâng xe máy và đỡ T ra. Xe máy của Đ được nâng lên và để nguyên vị trí. Còn bà S nằm ở đường, sau đó bà S được mọi người đưa đi cấp cứu. Đ có mặt ở hiện trường từ lúc xẩy ra tai nạn đến khi lực lượng Công an đến làm việc khoang vùng hiện trường, sau đó cán bộ công an yêu cầu Đại về UBND xã Liên Giang thử nồng độ cồn. Khi kiểm tra Đ không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Sau đó sự việc sau diễn ra thế nào Đ không biết. Hiện nay Đ còn đi học sống phụ thuộc vào bố mẹ không có thu nhập, không có tài sản gì. Khi bà S bị ngã đổ ra đường Đ khẳng định xe mô tô do Đ điều khiển không va chạm với xe đạp của bà S, ngoài ra cũng không có bất cứ xe nào khác va chạm vào xe của Đ và xe của bà S lúc đó, Đ không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà S.

Ông Nguyễn Trung Th trình bày: Vào ngày 25/4/2018 khoảng hơn 18 giờ tối, ông Th nhận được tin từ anh Nguyễn Gia Th1 ở cùng thôn cho biết Đ (Cháu ngoại của ông Th) đang bị giữ ở ngã ba Cầu Xi Măng thuộc thôn KN 3, xã LG do tai nạn. Thấy vậy, ông Th liền ra ngay khu vực Cầu Xi Măng. Khi tới nơi ông Th đã thấy có ông Nh, ông Ph đang bảo vệ hiện trường, khoanh vùng khu vực hiện trường tai nạn. Tại hiện trường có 01 xe mô tô màu xanh đen và 01 xe đạp loại xe mi ni màu trắng đang nằm ở giữa đường. Ông Nh nói với ông Th hiện trường đã có người bảo vệ và bảo ông Th đi tới trạm y tế nơi cấp cứu người bị nạn. Ông Th đi đến trạm y tế xã LG và đã trực tiếp chứng kiến việc sơ cứu ban đầu cho bà S. Khi cán bộ y tế trạm, kiểm tra thân thể bà S, ông Th thấy bà S không bị xây xước gì, nhưng không đo được huyết áp. Trạm y tế đã gọi xe cấp cứu đến. Con rể ông là M đã cùng con trai bà S, đưa bà S lên bệnh viện Đa khoa Thái Bình. Ông Th quay lại hiện trường, trực tiếp chứng kiến việc Công an Đông Hưng đo đạc hiện trường và ông là người ký vào biên bản hiện trường. Sau khi khám nghiệm hiện trường, Công an huyện Đông Hưng đã quản lý các phương tiện gồm xe mô tô và xe đạp do cháu Đ và bà S điều khiển. Khoảng 3- 4 ngày sau ông Th và anh M được Công an huyện Đông Hưng triệu tập chứng kiến việc khám nghiệm các phương tiện. Ông Th đã ký vào biên bản khám nghiệm phương tiện, nhưng ông không nhất trí với nội dung biên bản khám nghiệm phương tiện, ông đã có ý kiến với cơ quan Công an về các vết xước trên chiếc xe mô tô là do xe của bố cháu H đi mua bán đồng nát, chở nhiều thứ đã bị xây xát từ trước. Ông Th đã được cán bộ Công an giải thích kết luận các dấu vết trên là do phòng kỹ thuật của Công an tỉnh kết luận và các cán bộ Công an Đông Hưng chỉ có trách nhiệm ghi chép lại các dấu vết trên phương tiện. Nay ông Th được anh M, chị Th1 ủy quyền, ông không nhất trí việc gia đình bà S yêu cầu anh M, chị Th1, cháu Đ phải bồi thường cho bà S, lý do không có sự va chạm giữa hai phương tiện, bà S tự ngã.

Ông Th không chấp nhận tài liệu do Tòa án thu thập từ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đông Hưng gồm Công văn số 350/CV-ĐT ngày 16/10/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng và Công văn số 171/CV-PC09 ngày 27/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của cháu Nguyễn Thị Thanh T do Công an thu thập vì khi công an ghi lời khai của cháu T không có người giám hộ hoặc có người giám hộ là bà cháu bị điếc không đủ điều kiện giám hộ.

Anh Nguyễn Hữu M trình bày: Anh thống nhất ý kiến mà ông Th và cháu Đ đã trình bày và có bổ sung thêm một vài ý kiến sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/4/2018 anh Mẫn nhận được tin báo qua điện thoại nói con anh (cháu Đ) bị ngã ở dốc đầu cầu Xi Măng, thuộc thôn KN, xã LG. Thấy vậy anh liền đi tới đó. Khi đến nơi nghe mọi người nói có người bị ngất và đã được đưa đến trạm y tế xã, nên chủ động đến trạm y tế xem người bị thương thế nào. Khi đến trạm y tế xã Liên Giang, anh Mẫn trực tiếp chứng kiến toàn bộ việc sơ cứu cho bà Sim ở trạm y tế xã Liên Giang và tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình, là người theo xe đưa bà S đến bệnh viện Đa khoa Thái Bình, sau khi gia đình bà Sim xin chuyển viện anh đi cùng xe đưa bà S lên viện Tim Hà Nội. Khi gia đình bà Sim quyết định mổ tim cho bà, anh M đã vay bạn bè thêm tiền để hỗ trợ cho bà S mổ tim, rồi ở lại viện chờ tới khi con gái bà S về chăm sóc bà S anh M mới ra về.

Quá trình sơ cứu tại trạm y tế xã và Bệnh viện đa khoa Thái Bình, anh M chứng kiến thấy không có dấu vết xây xước nào trên thân thể bà S. Tại khoa tim mạch Bệnh viện đa khoa Thái Bình, chính anh nghe rõ Bác sỹ trưởng khoa nói bà S đã bị bệnh tim, hiện tại vách ngăn tim tâm thất quá mục, bất cứ lúc nào cũng có thể ảnh hưởng đến tính mạng, chính vì vậy gia đình bà S xin Bệnh viện chuyển bà lên Bệnh viện Tim Hà Nội và quyết định mổ tim cho bà.

Nay bà Sim yêu cầu anh M, chị Th và cháu Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà số tiền 154.385.291 vợ chồng anh M không chấp nhận bồi thường, vì: Bà S phải mổ tim là do bệnh lý chứ không phải do cháu Đ đâm xe vào bà. Anh M xác định không có việc va chạm giữa xe mô tô do con anh là Đ điều khiển với xe đạp do bà S điều khiển vào ngày 25/4/2018.

Quá trình đưa bà S đi cấp cứu, anh Mẫn đã đưa cho anh Tr con bà S và trực tiếp chi phí cho việc điều trị cho bà S các khoản gồm: Tiền sơ cứu ở Trạm y tế xã: 200.000đồng; tiền đưa cho anh Tr (con bà S) nộp tạm ứng viện phí ở Bệnh viện đa khoa Thái Bình: 2.000.000 đồng, tiền nộp tạm ứng viện phí ở Bệnh viện Tim Hà Nội: 5.700.000 đồng; tiền đưa cho anh Tr để làm thủ tục mổ tim cho bà S tại Viện tim Hà Nội 10.000.000 đồng, trả tiền xe đưa bà S từ Liên Giang lên Thái Bình 580.000 đồng; tiền xe đưa bà S từ Thái Bình lên bệnh viện Tim Hà Nội 1.700.000

đồng; Tiền mua nhiệt kế, ống cho ăn, khăn, giấy khoảng 500.000 đồng cho bà S khi nhập viện đa khoa Thái Bình, tổng là: 20.680.000 đồng. Số tiền này anh M yêu cầu bà S và gia đình phải trả lại cho anh. Các hóa đơn thanh toán các khoản trên anh giữ. Khi anh Tr thanh toán viện phí lấy lại anh đã phải viết biên nhận cho anh Tr ký và có xác nhận của UBND xã Liên Giang.

Chị Nguyễn Thị Th1 đã có văn bản ủy quyền cho ông Th tham gia tố tụng, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng không có ý kiến trình bày.

Trong quá trình tố tụng **người làm chứng Nguyễn Thị Thanh T** trình bày:

T là bạn cùng lớp với Đ và không có mâu thuẫn gì với Đ. Ngày 25/4/2018 sau khi ăn liên hoan do lớp tổ chức tại nhà Đ1 ở thôn Ba Vì, Đ có mượn xe mô tô của H cùng lớp chở T về nhà. Đ điều khiển xe, chở T ngồi sau cả hai đều không đội mũ bảo hiểm. Khi đến địa phận thôn KN khu vực gần cầu Xi Măng, Đ điều khiển xe lên dốc cầu thì phát hiện phía trước ngược chiều có 01 xe đạp do một phụ nữ khoảng 60 tuổi đang điều khiển. Khi hai xe cách nhau khoảng 10m người phụ nữ có biểu hiện chuyển hướng nhưng không xin đường. Lúc này cả hai xe do Đ và người phụ nữ điều khiển đều đi ở khu vực giữa đường, đi ở bên trái theo chiều đi của mình. Hai xe đều có ý nhường đường tránh nhau, nên 02 bên loạng choạng tránh nhau và 02 đầu xe va chạm vào nhau, cùng lúc đó người phụ nữ đi xe đạp ngã xuống đường. Cả xe mô tô và xe đạp đều đổ ra đường. Xe mô tô do Đ điều khiển đổ về bên trái, xe đạp đổ về bên phải. T bị bắn về phía trước cách xe mô tô khoảng 2m. T bị xây xát ở chân. Lúc đó Đ ngã ra chỗ nào T không biết nhưng không bị thương tích gì. Người phụ nữ đi xe đạp bị ngã nằm vắt ngang ở phần giữa xe mô tô. Sau khi sự việc xảy ra có người ra kéo xe mô tô của Đ điều khiển ra đặt ra mé đường và đặt người phụ nữ đi xe đạp nằm nguyên vị trí, sau có người dùng phấn vẽ lại hiện trường. T được bố của L là bạn đi qua chở về nhà. Hôm đó T, Đ đều uống bia nhưng không say, T vẫn tỉnh táo nhận biết được mọi sự việc.

Trong quá trình tố tụng **anh Nguyễn Gia T1** trình bày: Khoảng 18 giờ tối ngày 25/4/2018 anh T1 đang đứng ở ngõ nhà anh cách cầu Xi Măng khoảng 50 m anh đã chứng kiến sự va chạm giữa 2 phương tiện là xe đạp do bà S và cháu Đ con anh M và chị Th1 ở thôn KN. Cụ thể khi đang đứng ở ngõ, lúc đó trời nhá nhem tối nhưng vẫn nhìn rõ mặt người, cách chỗ anh T1 đứng khoảng 15 m anh T1 quan sát thấy có đôi nam nữ thanh niên trẻ đi xe mô tô loại xe Wave màu xanh do nam thanh niên điều khiển chở sau 01 nữ thanh niên, đi từ phía UBND xã về thôn KN. Do đôi nam nữ còn trẻ nên anh T1 nhìn theo đôi nam nữ đi mô tô thì thấy họ đi chậm, đi với vận tốc khoảng 30 km - 40 km/h, đi phần đường bên phải theo chiều đi của họ (sau này anh biết đó là cháu Đ con anh M chở bạn là T đi liên hoan về). Khi họ đi qua trước mặt anh T khoảng 10 m thì đến đến ngã tư anh T nhìn trên đường ngược chiều

vơí chiều đi của xe mô tô do Đ điều khiển có 1 xe đạp do một người phụ nữ khoảng 60 tuổi sau anh biết là bà S đang thả dốc đi với tốc độ bình thường, có thể bà S đang bóp phanh để đi xuống dốc. Bà S đang điều khiển xe đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của bà, khi đi đến khu vực ngã tư gần cầu Xi Măng thì bà chuyển hướng đột ngột, cùng lúc đó xe mô tô do Đ điều khiển đi ngược chiều thấy bà S, đột ngột sang đường thì đánh lái sang bên trái để tránh bà S, nhưng bà S đi đến giữa đường thì đột nhiên dừng lại. Lúc đó anh T1 phán đoán có thể bà S giật mình và đã có sự va chạm nhẹ giữa hai phương tiện, ngay lúc đó anh T1 thấy các phương tiện đổ ra hai phía. Bà S cùng xe đạp đổ ra đường, còn xe mô tô bị ngả ra chứ chưa đổ hẳn, bà S bị ngã ngồi bệt xuống đất, lúc đó bà S còn tỉnh táo, anh T1 nghe thấy bà S còn chửi Đ đi kiểu gì. Anh T1 chạy ra thấy bà S chỉ nói được vài câu, thì nằm ra đường sùi bọt mép không biết gì. Anh T1 đã dùng phấn vẽ lại vị trí của các phương tiện và vị trí bà S nằm, trước khi đưa bà S đi cấp cứu. Anh T1 là người chứng kiến quá trình sơ cứu của bà S và chứng kiến việc bác sỹ trạm y tế xã Liên Giang hỏi về tiền sử bệnh tật của bà S thì thấy con trai bà S nói bà Sim có tiền sử bệnh cao huyết áp và bệnh tim. Anh T1 xin vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Nguyễn Viết Tr trình bày: Sau khi nhận được tin mẹ anh (bà S) bị tai nạn anh Tr đã trực tiếp đến trạm y tế xã Liên Giang, sau đó đưa bà S lên Bệnh viện đa khoa Thái Bình cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên lại phải chuyển lên Bệnh viện Tim Hà Nội để điều trị. Bà S phải mổ cấp cứu và nằm điều trị tại bệnh viện trong thời gian từ ngày 25/4 – 31/5/2018. Anh Tr là người trực tiếp chăm sóc bà S. Sau khi mổ do bà S không ăn uống được nên hoàn toàn phải dùng sữa ăn theo đường truyền. Gia đình phải mua sữa để đưa cho hộ lý cho mẹ anh ăn theo chỉ định của bác sỹ. Quá trình chữa trị bà S rất tốn kém. Tuy nhiên gia đình anh M chỉ chi trả được phần rất ít. Anh thừa nhận các khoản tiền anh M đã chi trả cho mẹ anh như anh M khai là đúng. Riêng có một khoản tạm ứng viện phí anh M khai đưa cho anh Tr là 5.700.000đ là không đúng. Thực tế hóa đơn nộp là 5.700.000 đồng nhưng do anh Tr không đủ tiền nộp nên bảo anh M đưa bù, lúc đó anh Tr đã có 2.700.000 đồng, anh M chỉ đưa thêm phần còn thiếu là 3.000.000 đồng, để bù vào nộp tạm ứng viện phí tại hóa đơn 5.700.000 đồng mà anh M nộp cho Tòa. Tổng là 16.698.500 đồng. Sau đó khi bà S được tiến hành phẫu thuật xong, anh Tr và gia đình gọi điện liên lạc nhưng gia đình anh M, chị Th không có trách nhiệm gì đối với bà S. Gia đình anh Tr cũng không muốn phải kiện tụng cũng chỉ muốn giải quyết về mặt tình cảm nhưng do gia đình anh M, chị Th không thiện chí nên buộc mẹ anh mới phải kiện ra Tòa. Bình thường anh Tr nghề sửa xe máy thu nhập từ 250.000 – 300.000 đồng/ngày. Khi bà S bị thương, anh Tr là người phải chăm sóc mẹ trong suốt thời gian nằm viện và sau khi ra viện vẫn phải ở nhà một thời gian để trông nom. Anh Tr nhất trí với ý

kiến của bà S và của anh D đã trình bày đề nghị Tòa án buộc gia đình anh M phải bồi thường thiệt hại cho bà S số tiền 154.385.291 đồng như bà S đã yêu cầu.

Tại bản kết luận điều tra số 39 ngày 05/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã kết luận: Ngày 25/4/2018 Nguyễn Hữu Đ sinh năm 2003 điều khiển xe mô tô chở sau Nguyễn Thị Thanh T sinh năm 2003 đã xảy ra va chạm giữa phần đầu bánh trước xe mô tô với phần má lốp và vành bánh trước của xe đạp ngược chiều do bà Phạm Thị S sinh năm 1957 điều khiển. Vị trí va chạm ở khu vực giữa đường. Nguyên nhân vụ tai nạn là do cháu Đ và bà S trong quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã đi không đúng phần đường, không đi bên phải theo chiều đi của mình, mà cả hai đều đi ở khu vực giữa đường.

Bản kết luận giám định số 58/KLGĐ ngày 11/11/2019 của Trung tâm giám định pháp y Tỉnh Thái Bình kết luận: Bà S bị thương tích vùng ngực do vật tày cứng tác động làm đứt một phần cột cơ van hai lá. Đã được phẫu thuật tim tại bệnh viện tim Hà Nội. Hiện tại các vết sẹo còn đau rát khi thay đổi thời tiết. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 43%.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng với quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà S buộc cháu Đ phải có trách nhiệm bồi thường các chi phí hợp lý cho bà S trong quá trình điều trị thương tích, chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho bà S bằng 10 tháng lương tối thiểu . Tuy nhiên do bà S là người có tiền sử bệnh tim, cao huyết áp đã điều trị tại bệnh viện đa khoa Qp và PD. Mặt khác bà S, cháu Đ đều có lỗi ngang nhau khi tham gia giao thông đi không đúng phần đường nên bà S phải chịu 60% thiệt hại và buộc cháu Đ phải chịu 40% thiệt hại. Tổng số thiệt hại (số tiền chi phí hợp lý và tổn thất tinh thần) là 170. 928.877 đồng. Do Đ chưa đủ 18 tuổi không có tài sản nên đề nghị HĐXX buộc bố mẹ cháu Đ là chị Th1 , anh M phải có trách nhiệm bồi thường cho bà S số là 170.928.877 đồng x 40% = 68.371. 551 đồng. Được khấu trừ số tiền anh Mẫn đã đưa và trực tiếp chi phí cho bà S là 20.680.000 đồng còn phải bồi thường là 47.691.551 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, sau khi đương sự trình bày ý kiến, Tòa án xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]Về thẩm quyền: Bà S có đơn yêu cầu cháu Đ, chị Th, anh M bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng quy định tại Khoản 6 Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Th1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có ý kiến xin được vắng mặt, đã có văn bản ủy quyền cho ông Th tham gia tố tụng tại Tòa án, ông Th có mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Th1

[2]Về áp dụng pháp luật nội dung: Sự kiện pháp lý xảy ra vào ngày 25/4/2018 vì vậy cần áp dụng Bộ luật dân sự 2015 để giải quyết vụ án.

[3] Xét yêu cầu của bà S: Về việc yêu cầu cháu Đ và người đại diện hợp pháp của Đ phải bồi thường cho bà chi phí cho quá trình điều trị thương tích sau tai nạn giao thông do Đ đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù trong quá trình tố tụng cháu Đ, anh M, ông Th đều cho rằng không có sự va chạm giữa hai phương tiện xe mô tô do cháu Đ điều khiển và xe đạp do bà Sim điều khiển vào ngày 25/4/2018. Tuy nhiên căn cứ vào Bản kết luận điều tra số 39 ngày 05/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng; Căn cứ vào lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Gia T1, cháu Nguyễn Thị Thanh T(lời khai của cháu T do Tòa án trực tiếp thu thập vào ngày 28/8/2019); Bản kết luận giám định số 58/KLGĐ ngày 11/11/2019 của Trung tâm giám định pháp y Tỉnh Thái Bình; Các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/4/2018 bà S đi xe đạp mi ni từ nhà sang thôn K N, xã LG trong quá trình bà đi tới khu vực gần Cầu Xi Măng đã xảy ra va chạm giữa xe đạp của bà S với xe mô tô do cháu Nguyễn Hữu Đ điều khiển. Vị trí va chạm ở khu vực giữa đường. Nguyên nhân vụ tai nạn là do cháu Đ và bà S trong quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã đi không đúng phần đường, không đi bên phải theo chiều đi của mình, mà cả hai đều đi ở khu vực giữa đường. Hậu quả bà S bị thương tích phải đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình và Viện Tim Hà Nội, qua giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 43%.

Thiệt hại xảy ra từ vụ va chạm giao thông rất nặng nề. Tuy nhiên đây là thiệt hại cả hai bên đều không mong muốn là lỗi vô ý của cả bà S và cháu Đ. Do cháu Đ chưa đủ độ tuổi và điều kiện tham gia giao thông bằng xe mô tô không xử lý được tình huống; Cả bà S và cháu Đ đều không tuân thủ Luật giao thông đường bộ đi không đúng phần đường (đều đi ở khu vực giữa đường) do vậy lẽ ra cháu Đ và bà S mỗi người phải chịu ½ chi phí khắc phục thiệt hại do vụ va chạm giao thông gây ra. Tuy nhiên trước thời điểm xảy ra vụ việc bà S có điều trị về bệnh huyết áp cao và bệnh tim tại Bệnh viện đa khoa huyện QP, tỉnh TB. Do bà S là người có tiền sử bệnh tim, huyết áp cao nên khi bị tác động từ việc va chạm giao thông dẫn đến tổn thương tim mạch vì vậy bà S phải chịu phần thiệt hại nhiều hơn mức 65% và cháu Đ phải

chịu 35% chi phí khắc phục hậu quả là phù hợp với quy định của pháp luật. Đ đã trên 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi còn đang đi học, sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có thu nhập, không có tài sản. Áp dụng Điều 585, khoản 2 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự thì việc bà Sim yêu cầu cháu Đ chị Th, anh M bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà S là có căn cứ.

[3.1] Các khoản chi phí thực tế cho việc điều trị theo chỉ định của bác sỹ là các chi hợp lý được chấp nhận gồm:

Theo hóa đơn bà S cung cấp:

- Tiền viện phí và các chi phí trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Tim Hà Nội là: 127.935.877 đồng.

- Tiền mua sữa cho quá trình điều trị 4.679.000 đồng, tiền bỉm 1.479.000 đồng, tiền sữa tắm khô 500.000 đồng; Tiền giấy ăn, khăn ướt, tiền đệm lót 500.000đồng.

- Tiền sao Bệnh án tại Viện Tim Hà Nội: 200.000đồng

- Tiền chi phí giám định: 791.000 đồng (gồm 535.000đ lệ phí, và 256.000 đ Điện tim và chuẩn đoán hình ảnh khi giám định).

- Đối với khoản tiền thuốc và chi phí cho quá trình tái khám bệnh của bà S bà S đi tái khám 15 lần, trong đó có 6 lần tái khám tại Bệnh viện Tim Hà Nội; 10 lần đi khám ở Bệnh viện Đa khoa Thái Bình. Viện Tim là nơi trực tiếp phẫu thuật điều trị và chỉ định tái khám cho bà S. Việc bà S đi tái khám tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình là khám tự nguyện, bà S cũng không cung cấp được các chỉ định của bác sỹ cho những lần khám tại bệnh viện Đa khoa Thái Bình. Do vậy Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các chi phí cho bà S những lần tái khám tại Bệnh viện Tim Hà Nội với số tiền 4.639.458 đồng.

- **Theo hóa đơn anh Tr cung cấp gồm**:

- Trả tiền khi vận chuyển cấp cứu từ nhà lên Bệnh viện đa khoa Thái Bình: 580.000 đồng. (BL 213a); Từ Bệnh viện Đa khoa Thái Bình lên Viện Tim Hà Nội 1.700.000 đồng(BL 214)

[3.2] Xét yêu cầu của bà Sim đối với các khoản chi phí khác gồm:

- Tiền công trông nom phục vụ cho một người trong 40 ngày bà S nằm viện, mỗi ngày 200.000 đồng. Tuy nhiên thực tế bà S nằm điều trị tại bệnh viện từ ngày 24/5/2018 – 31/5/2018, thời gian nằm viện chỉ có 36 ngày. Với mức độ của một người phải mổ tim, Hội đồng xét xử chấp nhận thanh toán tiền công trông nom phục vụ bà S là 200.000đồng/01người x 36 ngày = 7.200.000 đồng.

- Tiền ăn uống của người chăm sóc phục vụ bà S yêu cầu 3.000.000 đồng, khoản tiền này là không hợp lý nên không có căn cứ chấp nhận

- Tiền thuê nhà trọ cho người trông nom phục vụ, bà S yêu cầu số tiền 2.025.000 đồng. Với tình trạng sức khỏe của Bà S phải có người phục vụ trong thời

gian nằm điều trị tại Bệnh viện Tim Hà Nội. Gia đình bà S có phiếu làm thủ tục thuê mượn đồ dùng và phòng trọ tại Bệnh viện Tim, bà S không cung cấp được hoá đơn thanh toán tiền trọ nhưng với mức thuê trọ trong 36 ngày khoản tiền thuê trọ 2.025.000 đồng là hợp lý nên HĐXX chấp nhận.

- Tiền xe:

+ Xe đi, về nhà sau khi xuất viện: Bà S yêu cầu bồi thường tiền xe đi về với mức thuê tắc xi là 3.300.000đồng ngoài khoản anh M đã chi trả xong thực tế khi đưa bà S đi cấp cứu anh M chi trả tiền vận chuyển cấp cứu cho bà S từ nhà lên Bệnh viện Đa khoa Thái Bình là 580.000đồng và từ Bệnh viện Đa khoa Thái Bình đến Viện tim Hà Nội ngày 24/5/2018 là 1.700.000đồng (bao gồm cả thuốc, ô xi và cước vận chuyển cấp cứu). Do vậy HĐXX chấp nhận thanh toán cho bà S thêm 01 lần xe ô tô từ Viện tim về nhà khi bà S xuất viện theo mức cước phí vận chuyển bằng xe taxxi mức trung bình tại địa bàn Thái Bình là 1.100.000đồng/01 lần đi về.

+ Xe đi, về khi tái khám: Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà S 06 lần tái khám tại Viện tim Hà Nội nên bà cũng được thanh toán chi phí cho 06 lần tiền xe đi về tái khám từ Thái Bình lên Hà Nội.

Bà S phải mổ tim tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 43% nên HĐXX chấp nhận thanh toán cho bà S‘‘lần đầu’’ đi tái khám bằng phương tiện xe taxi mức 1.100.000 đồng và 05 lần theo mức cước phí vận chuyển của xe khách là 90.000đ và 10.000 đồng xe ôm cho 1 lần, mỗi lần 02 lượt đi về. Số tiền xe đi tái khám tại Hà Nội được chấp nhận là: (01 x 1.100.000đ) + (90.000đ + 10.000đ) x 2lượt x 5lần = 2.100.000đồng.

- Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần: Với tỷ lệ tổn hại sức khỏe sau tai nạn của bà Sim là 43% bà S yêu cầu bồi thường là có căn cứ. Tuy nhiên bà yêu cầu mức 30.000.000 đồng là không có cơ sở. HĐXX chỉ chấp nhận khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà S ở mức 10.000.000 đồng là phù hợp.

- Đối với chi phí cho việc sơ cứu, tại trạm y tế xã LG 200.000 đồng và số tiền mua nhiệt kế, ống ăn và một số vật dụng sinh hoạt 500.000 đồng tuy không có hóa đơn nhưng anh M là người trực tiếp chi trả, anh Tr cũng thừa nhận nên Hội đồng xét xử chấp nhận khoản chi phí này.

Như vậy: Tổng số tiền chi phí cho quá trình điều trị của bà S sau tai nạn được chấp nhận gồm:

- Tiền sơ cứu tại trạm y tế xã LG là: 200.000 đồng
- Tiền viện phí trong quá trình điều trị tại Viện Tim Hà Nội là : 127.935.877 đồng
- Tiền mua sữa cho bà S khi nằm viện: 4.679.000 đồng
- Tiền mua bỉm: 1.479.000 đồng
- Tiền sữa tắm khô, đệm lót, giấy lau: 1.100.000 đồng

- Tiền ống ăn, nhiệt kế và một số vật dụng sinh hoạt: 500.000 đồng
- Thuốc cho quá trình tái khám sau mổ: 4.639.000 đồng
- Chi phí giám định: 791.000đồng.
- Công trông nom phục vụ trong những ngày nằm viện: 7.200.000 đồng
- Tiền nhà trọ cho người chăm sóc tại bệnh viện Tim: 2.025.000 đồng.
- Tiền xe đi: Vận chuyển cấp cứu từ trạm y tế xã lên Bệnh viện Đa khoa Thái Bình và từ Bệnh viện Đa khoa Thái Bình lên viện Tim Hà Nội: 2.280.000 đồng
- Tiền xe về khi xuất viện : 1.100.000 đồng.
- Tiền xe đi tái khám: 2.100.000 đồng
- Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng.

Tổng là: 166.028.877 đồng trong đó phần anh M, chị Th1 cháu Đ phải bồi thường cho bà S là : 166.028.877 đồng x 35% = 58.110.000 đồng (làm tròn số)

Xét yêu cầu của bà S về việc anh M mới giao số tiền 3.000.000 đồng trong khoản tiền tạm ứng viện phí 5.700.000 đồng mà anh M đã nộp tạm ứng viện phí cho bà S tại bệnh viện thấy rằng. Mặc dù anh Tr cho rằng trong số tiền 5.700.000 đồng nộp tạm ứng viện phí anh M cung cấp hóa đơn cho Tòa thực tế anh M chỉ đưa cho anh Tr 3.000.000 đồng, còn anh Tr bỏ ra 2.700.000 đồng đưa cho anh M làm thủ tục nộp, nhưng anh Tr không có căn cứ chứng minh. Mặt khác anh M là người giữ hóa đơn thanh toán và cung cấp cho Tòa án. anh Tr cũng đã ký vào văn bản có xác nhận của UBND xã LG về việc anh M giao số tiền trên, do vậy phải xác định anh M đã giao cho anh Tr toàn bộ số tiền tạm ứng viện phí là 5.700.000 đồng (BL 186) là có căn cứ.

Tổng số tiền anh M đưa cho anh Tr con bà Sim và trực tiếp chi trả khi đưa bà S đi viện là 20.680.550 đồng. Số tiền này sẽ được đối trừ vào số tiền cháu Đại, anh M, chị Th phải bồi thường, nên cháu Đ, anh M, chị Th còn phải bồi thường tiếp cho bà S số tiền: 58.110.000đ – 20.680.000đ = 37.430.000 đồng(Làm tròn số); Đ đã đủ 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi không có tài sản để bồi thường thì anh M và chị Th1 là bố và mẹ đẻ cháu Đ phải có trách nhiệm bồi thường thay cho cháu Đ.

[4] Về án phí: Bà S yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe đã có đơn xin miễn án phí. Do vậy cần áp dụng điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội miễn Toàn bộ án phí cho bà S.

Anh M, chị Th phải chịu 5% án phí tương ứng với số tiền còn phải bồi thường là 37.430.000 đồng x 5% = 1.870.000 đồng.(Làm tròn số)

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 585, Khoản 2 Điều 586, Điều 590, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35; Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị S.

2. Buộc anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1982 đều ở địa chỉ: Thôn MH, xã LG, huyện ĐH, tỉnh T B phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Phạm Thị S sinh năm 1957 ở địa chỉ: Thôn DĐ 3, xã ĐH, huyện QP, tỉnh TB số tiền 58.110.000đ (Năm mươi tám triệu một trăm mười ngàn đồng), được đối trừ số số tiền 20.680.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng) anh M đã trực tiếp chi phí và đưa cho gia đình bà S. Anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị Th1 còn phải bồi thường 37.430.000 đồng (Ba mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng*)*.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bà Phạm Thị S.

Anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị Th phải chịu 1.870.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng.
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Nhung